**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ KHOA HỌC**

**PHẪU THUẬT NỘI SOI VÀ**

**NGOẠI KHOA TOÀN QUỐC 2019**

**ĐƠN VỊ TÀI TRỢ**

**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ** | | | |
|  | GS.TS. Trần Bình Giang |  |  |
| **PHÓ CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ** | | | |
|  | PGS.TS. Nguyễn Hoàng Bắc |  |  |
|  | GS.TS. Phạm Như Hiệp |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BAN TỔ CHỨC** | | | |
|  | PGS.TS. Nguyễn Đức Tiến |  | Trưởng Ban Tổ chức |
|  | PGS.TS. Nguyễn Văn Hương |  | Đồng Trưởng ban Tổ chức |
|  | TS. Phạm Hồng Phương |  | Ủy viên |
|  | BSCKII. Tăng Xuân Hải |  | Ủy viên |
|  | TS. Trần Tất Thắng |  | Ủy viên |
|  | PGS.TS. Hoàng Long |  | Ủy viên |
|  | ThS. Trần Thị Hồng Thắm |  | Ủy viên |
|  | PGS.TS. Phạm Hoàng Hà |  | Ủy viên |
|  | TS. Lê Việt Khánh |  | Ủy viên |
|  | ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoa |  | Thư ký |

**BAN THƯ KÝ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ThS. Bùi Thanh Phúc | Bệnh viện HN Việt Đức | Trưởng ban |
| ThS. Bùi Trung Nghĩa | Bệnh viện HN Việt Đức | Phó Trưởng ban |
| TS. Nguyễn Thanh Xuân | Bệnh viện TW Huế | Ủy viên |
| TS. Nguyễn Hữu Thịnh | BV ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Ủy viên |
| ThS. Phạm Văn Anh | Bệnh viện HNĐK Nghệ An | Ủy viên |
| ThS. Trần Minh Long | Bệnh viện HNĐK Nghệ An | Ủy viên |

**HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

|  |
| --- |
| GS.TS. Trần Bình Giang |
| GS.TS. Nguyễn Tiến Bình |
| GS.TS. Lê Trung Hải |
| GS.TS. Phạm Như Hiệp |
| GS.TS. Phạm Gia Khánh |
| GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm |
| GS.TS. Lê Quang Nghĩa |
| GS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Phượng |
| GS.TS. Hà Văn Quyết |
| GS.TS. Đỗ Kim Sơn |
| GS.TS. Trịnh Hồng Sơn |
| GS.TS. Nguyễn Viết Tiến |
| GS.TS. Lê Ngọc Thành |
| GS.TS. Nguyễn Cường Thịnh |
| GS. Đỗ Đức Vân |
| PGS.TS. Nguyễn Hoàng Bắc |
| PGS.TS. Vũ Nguyễn Khải Ca |
| PGS.TS. Vũ Lê Chuyên |
| PGS.TS. Nguyễn Tấn Cường |
| PGS.TS. Triệu Triều Dương |
| PGS.TS. Nguyễn Hoàng Định |
| PGS.TS. Trần Đức |
| PGS.TS. Đồng Văn Hệ |
| PGS.TS. Trần Văn Hinh |
| PGS.TS. Lê Hoàng |
| PGS.TS. Phạm Đức Huấn |
| PGS.TS. Nguyễn Văn Hương |
| PGS.TS. Hoàng Long |
| PGS.TS. Lê Lộc |
| PGS.TS. Trần Ngọc Lương |
| PGS.TS. Phạm Văn Năng |
| PGS.TS. Nguyễn Tiến Quyết |
| PGS.TS. Nguyễn Đức Tiến |
| PGS.TS. Nguyễn Văn Thạch |
| PGS.TS. Ngô Xuân Thái |
| PGS.TS. Trần Đình Thơ |
| PGS.TS. Ngô Văn Toàn |
| PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn |
| TS. Đỗ Tuấn Anh |
| TS. Đỗ Mạnh Hùng |
| TS. Lâm Việt Trung |
| TS. Nguyễn Đình Vinh |
| BSCKII. Nguyễn Quốc Hùng |
| BSCKII. Nguyễn Bá Mỹ Nhi |

|  |  |
| --- | --- |
| **THỨ SÁU, NGÀY 11/10/2019** | |
| TRUYỀN HÌNH TRỰC TUYẾN TIỀN HỘI NGHỊ | |
| 07h30 - 08h30 | Đón tiếp đại biểu và khai mạc |
| SẢNH 1 *(Truyền hình trực tuyến từ phòng mổ Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An)* | |
| 08:00 - 09:30 | Tán sỏi thận qua da |
| 09:30 - 10:30 | Tán sỏi thận qua nội soi ngược dòng ống mềm |
| 10:30 - 11:30 | Phẫu thuật nội soi trong sản phụ khoa |
| 11:30 - 13:30 | Nghỉ trưa |
| SẢNH 2 (*Truyền hình trực tuyến từ phòng mổ Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức)* | |
| 08:00 - 12:00 | Ghép thận |
| 12:00 - 13:30 | Nghỉ trưa |
| SẢNH 3 *(Truyền hình trực tuyến từ phòng mổ Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An)* | |
| 08:00 - 09:00 | Phẫu thuật nội soi khớp cổ chân |
| 09:00 - 10:30 | Phẫu thuật nội soi điều trị sa lồi thành bụng |
| 10:30 - 12:00 | Nghỉ trưa |
| 12:00 - 13:00 | Hội thảo chuyên đề “Cập nhật ứng dụng công nghệ trong cắt dạ dày - cắt dạ dày giảm béo” |
| KHAI MẠC HỘI NGHỊ | |
| 13:30 -14:15 | Đón tiếp đại biểu - Văn nghệ chào mừng |
| 14:15 - 14:30 | Khai mạc Hội nghị |
| BÁO CÁO TỔNG QUAN | |
| 14:30 - 15:00 | Sự phát triển của ngành Ngoại khoa Việt Nam; Giáo dục phẫu thuật và mục tiêu phát triển bền vững |
| 15:00 - 15:30 | Phẫu thuật nội soi: Hiện tại và tương lai |
| 15:30 - 16:00 | Sự phát triển của ngành phụ sản trong thời kỳ 1990-2020 (góc nhìn từ 1 bác sỹ chuyên khoa phụ sản) |
| 16:00 -16:30 | Chi phí biến chứng phẫu thuật |
| 16:30 - 17:30 | KHAI MẠC TRIỂN LÃM |
| 18:00 - 20:30 | TIỆC CHIÊU ĐÃI |

|  |  |
| --- | --- |
| **THỨ BẢY, NGÀY 12/10/2019** | |
| HỘI NGHỊ KHOA HỌC | |
| 08:00 - 09:45 | Báo cáo khoa học (phiên 1) |
| *09:45 - 10:00* | *Giải lao* |
| 10:00 - 11:45 | Báo cáo khoa học (phiên 2) |
| 11:45 - 13:30 | *Nghỉ trưa - Lunch symposium* |
| 13:30 - 15:15 | Báo cáo khoa học (phiên 3) |
| *15:15 - 15:30* | *Giải lao* |
| 15:30 - 17:15 | Báo cáo khoa học (phiên 4) |

**TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH BÁO CÁO KHOA HỌC**

**Ngày 12/10/2019**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| HỘI TRƯỜNG | PHIÊN 1  08:00 - 09:45 | PHIÊN 2  10:00 - 11:45 | PHIÊN 3  13:30 - 15:15 | PHIÊN 4  15:30 - 17:15 |
| HỘI TRƯỜNG 1 | GHÉP TẠNG:  Ghép Tim - Gan | GHÉP TẠNG:  Ghép Thận | THẦN KINH | THẦN KINH |
| HỘI TRƯỜNG 2 | TIÊU HÓA:  Thực Quản - Dạ Dày | TIÊU HÓA:  Đại - Trực Tràng | TIÊU HÓA:  Thực Quản - Dạ Dày | TIÊU HÓA:  Đại - Trực Tràng |
| HỘI TRƯỜNG 3 | LỒNG NGỰC - TIM MẠCH:  Lồng Ngực | LỒNG NGỰC - TIM MẠCH:  Mạch máu | LỒNG NGỰC - TIM MẠCH:  Tim | LỒNG NGỰC - TIM MẠCH:  Lồng Ngực |
| HỘI TRƯỜNG 4 | TIÊU HÓA:  Gan Mật - Tụy | TIÊU HÓA:  Gan Mật | TIÊU HÓA | TIÊU HÓA |
| HỘI TRƯỜNG 5 | CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH | CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH | CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH  **-** TIẾT NIỆU | TIÊU HÓA:  Gan Mật |
| HỘI TRƯỜNG 6 | SẢN | SẢN | NHI | NHI |
| HỘI TRƯỜNG 7 | TIẾT NIỆU | TIẾT NIỆU | ĐIỀU DƯỠNG:  Quản lý và  đào tạo | ĐIỀU DƯỠNG:  Thực hành  chăm sóc |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 1: PHIÊN 1 - GHÉP TẠNG: GHÉP TIM – GHÉP GAN**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Nguyễn Tiến Quyết, PGS.TS.BS. Nguyễn Quang Nghĩa, PGS.TS.BS. Hoàng Mạnh An** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:13 | Nguyễn Hữu Ước | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Thành tựu 9 năm ghép tim ở Việt Nam |
| 2 | 8:13 – 8:26 | Nguyễn Hữu Ước | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Tổng quan về ghép phổi từ người cho chết não nhân hai trường hợp tại Bệnh viện Việt Đức |
| 3 | 8:26 – 8:39 | Nguyễn Quang Nghĩa | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Tổng quan ghép gan tại BV Việt Đức |
| 4 | 8:39 – 8:52 | Lê Văn Thành | Bệnh viện TƯQĐ 108 | Kết quả bước đầu của phẫu thuật ghép gan từ người hiến sống tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| 5 | 8:52 – 9:05 | Đào Đức Dũng | BV Quốc tế Vinmec Times City | Tạo hình một miệng nối tĩnh mạch gan trong ghép gan từ người cho sống dùng mảnh ghép gan phải |
| 6 | 9:05 – 9:18 | Hoàng Đức Nam | BV Quốc tế Vinmec Times City | Kết quả cắt gan phải từ người hiến sống tại bệnh viện Vinmec Times City |
| 7 | 9:18 – 9:31 | Ninh Việt Khải | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Ghép gan từ người cho sống tại BV Việt Đức |
| 8 | 9:31 – 9:44 | Lê Thanh Dũng | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Biến chứng sau ghép gan qua 64 trường hợp |
| **09:44 – 10:00: Thảo luận - nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 1: PHIÊN 2 - GHÉP TẠNG: GHÉP THẬN**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Hoàng Long, PGS.TS.BS. Thái Minh Sâm, TS.BS. Ninh Việt Khải** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:13 | Lê Nguyên Vũ | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Lấy thận nội soi để ghép thận tại BV Việt Đức |
| 2 | 10:13 – 10:26 | Thái Minh Sâm | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả phẫu thuật nội soi có hỗ trợ robot cắt thận để ghép từ người hiến sống tại bệnh viện Chợ Rẫy |
| 3 | 10:26 – 10:39 | Trần Ngọc Khánh | Bệnh viện TW Huế | Đánh giá kết quả phẫu thuật lấy thận ghép có nội soi sau phúc mạc hỗ trợ tại Bệnh viện Trung ương Huế |
| 4 | 10:39 – 10:52 | Nguyễn Đức Duy | Bệnh viện TW Huế | Kết quả xử lý mạch máu trong ghép thận ở Bệnh viện Trung ương Huế |
| 5 | 10:52 – 11:05 | Đồng Minh Hùng | Bệnh viện Bạch Mai | Xử trí thương tổn ngã 3 chủ chậu trong ghép thận: báo cáo 2 trường hợp và điểm lại y văn |
| 6 | 11:05 – 11:18 | Nguyễn Sỹ Lánh | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Hình thái tổn thương mô bệnh học của các mảnh sinh thiết thận sau ghép |
| 7 | 11:18 – 11:31 | Trương Thanh Tùng | Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa | Phẫu thuật nội soi cắt thận trên người sống cho thận ghép tại Bệnh viện đa Khoa tỉnh Thanh Hoá: nhân 3 trường hợp đầu tiên |
| 8 | 11:31 – 11:44 | Hoàng Tuấn | Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức | Hiệu quả sử dụng đoạn mạch đồng loại được bảo quản trong ghép thận tại Bệnh viện HN Việt Đức |
| **11:44 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 1: PHIÊN 3 - THẦN KINH**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Đồng Văn Hệ, TS.BS. Nguyễn Duy Tuyển, PGS.TS.BS. Dương Đại Hà** | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:43 | Lê Anh Tuấn | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả phẫu thuật tạo hình cung sau cột sống cổ |
| 2 | 13:43 – 13:56 | Hoàng Hoa Thám | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Chấn thương cột sống cổ cao: 14 trường hợp điều trị phẫu thuật lối sau tại BVHNĐK Nghệ An |
| 3 | 13:56 – 14:09 | Hoàng Kim Tuấn | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả bước đầu vi phẫu thuật u não tại BVHNĐK Nghệ An |
| 4 | 14:09 – 14:22 | Nguyễn Thị Vân | Bệnh viện HN Việt Đức | Vi khuẩn gây áp xe não tại Khoa Thần kinh Bệnh viện Việt Đức |
| 5 | 14:22 – 14:35 | Trần Đình Văn | Bệnh viện HN Việt Đức | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh u màng não cánh xương bướm |
| 6 | 14:35 – 14:48 | Nguyễn Thanh Xuân | Bệnh viện HN Việt Đức | Nghiên cứu biến chứng phẫu thuật nội soi qua đường mũi xoang bướm điều trị u sọ hầu |
| 7 | 14:48 – 15:01 | Trần Đình Văn | Bệnh viện HN Việt Đức | Mô tả biến chứng sau phẫu thuật điều trị động kinh kháng thuốc tại Bệnh viện Việt Đức |
| 8 | 15:01 – 15:14 | Trần Đạt | Bệnh viện HN Việt Đức | Một số đường mổ trong phẫu thuật u thân não |
| **15:14 – 15:30: THẢO LUẬN, GIẢI LAO** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 1: PHIÊN 4 - THẦN KINH**  **Chủ tọa: PGS.TS. BS. Hà Kim Trung, BSCKII. Hoàng Hoa Thám, TS.BS. Lê Hồng Nhân** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:41 | Dương Đại Hà | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả PT u màng não rãnh khứu tại Bệnh viện Việt Đức |
| 2 | 15:41 – 15:52 | Bùi Huy Mạnh | Bệnh viện HN Việt Đức | Báo cáo kết quả mổ đau dây V có nội soi hỗ trợ trên 33 bệnh nhân |
| 3 | 15:52 – 16:03 | Văn Đức Hạnh | Bệnh viện HN Việt Đức | Kỹ thuật mài mỏm yên trước trong điều trị phình mạch não |
| 4 | 16:03 – 16:14 | Dương Đại Hà | Bệnh viện HN Việt Đức | Áp dụng đường mổ ít xâm lấn (key hole hố sau) trong phẫu thuật điều trị xung đột mạch máu thần kinh vùng góc tiểu não |
| 5 | 16:14 – 16:25 | Phạm Tuấn Dũng | Bệnh viện HN Việt Đức | Áp dụng mổ trán - thái dương - trần ổ mắt - cung tiếp xương gò má (FTOZ) trong PT u màng não nền sọ |
| 6 | 16:25 – 16:36 | Dương Đại Hà | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật ít xâm lấn các tổn thương vùng góc cầu |
| 7 | 16:36 – 16:47 | Đồng Văn Hệ | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật nền sọ |
| 8 | 16:47 – 16:58 | Nguyễn Viết Quang | Bệnh viện TW Huế | Nghiên cứu sự biến đổi nồng độ Iterleukin 6 trong huyết tương bệnh 9nhân bị chấn thương sọ não trong 72 giờ đầu |
| **16:58 – 17:30: THẢO LUẬN, KẾT THÚC HỘI NGHỊ** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 2: PHIÊN 1 - TIÊU HÓA: THỰC QUẢN – DẠ DÀY**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Trần Bình Giang, PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Hải, PGS.TS.BS. Nguyễn Xuân Hùng** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:09 | Lê Thanh Hoài | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa | Nhận xét kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi cắt dạ dày tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa |
| 2 | 8:09 – 8:18 | Thân Văn Sỹ | Bệnh viện HN Việt Đức | Can thiệp nội mạch trong điều trị xuất huyết tiêu hoá cao tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức |
| 3 | 8:18 – 8:27 | Đinh Văn Chiến | Bệnh viện Hữu Nghị  Đa khoa Nghệ An | Kết quả phẫu thuật nội soi hỗ trợ cắt đoạn dạ dày trong điều trị ung thư biểu mô dạ dày hạch tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 4 | 8:27 – 8:36 | Phan Đình Tuấn Dũng | Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế | Điều trị co thắt tâm vị bằng phẫu thuật Heller với van chống trào ngược kiểu DOR tại Bệnh viện Trung ương Huế |
| 5 | 8:36 – 8:45 | Nguyễn Anh Tuấn | Bệnh Viện TW Quân Đội 108 | Kết quả phẫu thuật nội soi hoàn toàn cắt bán phần dưới dạ dày, vét hạch DII điều trị ung thư dạ dày |
| 6 | 8:45 – 8:54 | Phạm Trung Vỹ | Bệnh viện TW Huế | Kết quả điều trị nhiễm trùng vết mổ ung thư dạ dày tại bệnh viện Trung ương Huế |
| 7 | 8:54 – 9:03 | Thái Doãn Công | Bệnh viện Ung bướu  Nghệ An | Kết quả phẫu thuật cắt thực quản nội soi ngực phải điều trị ung thư thực quản tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An |
| 8 | 9:03 – 9:12 | Nguyễn Văn Hương | Bệnh viện Hữu Nghị  Đa khoa Nghệ An | Kết quả phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ dạ dày nạo vét hạch tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 9 | 9:12 – 9:21 | Nguyễn Vũ Tuấn Anh | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết quả sớm của phẫu thuật nội soi hoàn toàn cắt gần toàn bộ dạ dày điều trị ung thư dạ dày |
| 10 | 9:21 – 9:30 | Nguyễn Hoàng | Trường Đại học Y Hà Nội | Đánh giá kết quả của PTNS ngực bụng điều trị ung thư thực quản tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội |
| **9:30 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | | | |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 2: PHIÊN 2 - TIÊU HÓA: ĐẠI – TRỰC TRÀNG**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Nguyễn Cường Thịnh, GS.TS.BS. Phạm Như Hiệp, PGS.TS.BS. Nguyễn Đức Chính** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:09 | Nguyễn Quốc Đạt | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá tình trạng mất ổn định vi vệ tinh trong ung thư biểu mô tuyến đại trực tràng |
| 2 | 10:09 – 10:18 | Mai Phan Tường Anh | Bệnh viện Nhân dân  Gia Định | Vài trò của chuyên khoa hóa trong phẫu thuật cấp cứu đại trực tràng: phẫu thuật viên ngoại tổng quát hay phẫu thuật biên đại trực tràng nên đảm nhận? |
| 3 | 10:18 – 10:27 | Mai Phan Tường Anh | Bệnh viện Nhân dân  Gia Định | Phẫu thuật nội soi phục hồi lưu thông ruột sau phẫu thuật Hartmann: tổng kết kinh nghiệm 5 năm tại một trung tâm |
| 4 | 10:27 – 10:36 | Nguyễn Văn Trường | Bệnh viện Thanh Nhàn  - Hà Nội | Phẫu thuật nội soi cắt trực tràng bảo tồn cơ thắt kiểu SCHIESSEL.R điều trị ung thư trực tràng thấp tại Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội |
| 5 | 10:36 – 10:45 | Lê Văn Quốc | Bệnh viện TW Quân Đội 108 | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt trực tràng gian cơ thắt điều trị ung thư trực tràng thấp |
| 6 | 10:45 – 10:54 | Triệu Triều Dương | Bệnh viện TW Quân Đội 108 | Kết quả bước đầu vét hạch vùng chậu bên bằng phẫu thuật nội soi điều trị ung thư trực tràng thấp tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| 7 | 10:54 – 11:03 | Nguyễn Ngọc Đan | Bệnh viện Saint Paul | Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị ung thư ung thư trực tràng tại TTKTC và Tiêu hoá HN |
| 8 | 11:03 – 11:12 | Lê Văn Quốc | Bệnh viện TW Quân Đội 108 | Kết quả bước đầu phẫu thuật cắt thành trước kết hợp khâu treo thành sau trực tràng điều trị táo bón do sa thành trước trực tràng kiểu túi |
| 9 | 11:12 – 11:21 | Nguyễn Anh Tuấn | Bệnh Viện TW Quân Đội 108 | Kết quả phẫu thuật TaTME với miệng nối bằng dụng cụ cắt nối tròn tự động (HEM3335) qua đường hậu môn |
| 10 | 11:21 – 11:30 | Phạm Xuân Đông | Bệnh viện TW Huế | Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi cắt trực tràng phối hợp cắt mạc treo trực tràng qua lỗ hậu môn |
| **11:30 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa – Hội thảo chuyên đề “Phòng mổ tích hợp - những giá trị mang lại cho các bệnh viện Việt Nam”** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 2: PHIÊN 3 - TIÊU HÓA: THỰC QUẢN – DẠ DÀY**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Trần Ngọc Bích, PGS.TS.BS. Phạm Đức Huấn, TS.BS. Lâm Việt Trung** | | | | |
| **1** | 13:30 – 13:39 | Nguyễn Xuân Hòa | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt thực quản nội soi ngực bụng với tư thế sấp nghiêng 30 độ và nạo vét hạch rộng hai vùng |
| **2** | 13:39 – 13:48 | Đoàn Phong Lê | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả bước đầu phẫu thuật cắt thực quản nội soi điều trị ung thư thực quản tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 3 | 13:48 – 13:57 | Lâm Việt Trung | Bệnh viện Chợ Rẫy | Phẫu thuật robot qua ngả ngực cắt thực quản  với nạo hạch 3 vùng điều trị ung thư thực quản – kinh nghiệm bước đầu |
| 4 | 13:57 – 14:06 | Nguyễn Ngọc Đan | Bệnh viện Saint Paul | Kết quả phẫu thuật nội soi bóc u cơ lành tính thực quản |
| 5 | 14:06 – 14:15 | Hồ Hữu An | Bệnh viện TW Quân Đội 108 | Kết quả xa điều trị ung thư thực quản bằng phẫu thuật nội soi ngực phải kết hợp mở bụng |
| 6 | 14:15 – 14:24 | Nguyễn Đức Chính | Bệnh viện HN Việt Đức | Xử lý tổn thương thủng thực quản do áp xe trung thất trong cấp cứu: Có nên đặt stent? |
| 7 | 14:24 – 14:33 | Phạm Trung Vỹ | Bệnh viện TW Huế | Phẫu thuật nội soi ngực bụng trong điều trị ung thư thực quản |
| 8 | 14:33 – 14:42 | Phạm Văn Hiệp | Bệnh Viện TW Quân Đội 108 | Đường hầm sau xương ức: sự lựa chọn thích hợp trong cắt thực quản bằng phẫu thuật nội soi hoàn toàn hai đường ngực-bụng, điều trị ung thư thực quản? |
| 9 | 14:42 – 14:51 | Nguyễn Văn Hương | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Kết quả bước đầu ứng dụng phẫu thuật nội soi điều trị co thắt tâm vị theo phương pháp Heller - Dor tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 10 | 14:51 – 15:00 | Văn Tần | Bệnh viện Bình Dân | Nghiên cứu XHTH sau mổ các tạng trong ổ bụng |
| 11 | 15:00 – 15:09 | Văn Tần | Bệnh viện Bình Dân | Thoát vị hoành trái gây xoắn dạ dày cấp: 2 trường hợp (2019) |
| **15:09 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 2: PHIÊN 4 - TIÊU HÓA: ĐẠI - TRỰC TRÀNG**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Lê Trung Hải, PGS.TS.BS. Trần Hiếu Học, PGS.TS.BS. Nguyễn Anh Tuấn** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:39 | Nguyễn Ngọc Ánh | Bệnh viện HN Việt Đức | Sử dụng PT nội soi điều trị bệnh viêm rò xoang lông vùng cùng cụt |
| 2 | 15:39 – 15:48 | Nguyễn Phú Hữu | Bệnh viện Bình Dân | Kết quả sớm của phẫu thuật robot trong điều trị ung thư trực tràng tại Bệnh viện Bình Dân |
| 3 | 15:48 – 15:57 | Trần Phùng Dũng Tiến | Bệnh viện Chợ Rẫy | Nhiễm trùng vết mổ ở bệnh nhân phẫu thuật đại trực tràng tại Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 4 | 15:57 – 16:06 | Lâm Việt Trung | Bệnh viện Chợ Rẫy | Phẫu thuật nội soi cắt trực tràng thấp với robot hỗ trợ điều trị ung thư trực tràng: Kinh nghiệm bước đầu qua 15 trường hợp tại Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 5 | 16:06 – 16:15 | Nguyễn Đức Chính | Bệnh viện HN Việt Đức | Nhận xét biến chứng hậu môn nhân tạo và xử lý tại Bệnh viện HN Việt Đức 2016-2018 |
| 6 | 16:15 – 16:24 | Lê Tư Hoàng | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị ung thư biểu mô đại tràng phải bằng phẫu thuật nội soi tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 7 | 16:24 – 16:33 | Phạm Ngọc Trường Vinh | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết quả điều trị tân hỗ trợ trong ung thư trực tràng tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM giai đoạn 2017-2019 |
| 8 | 16:33 – 16:42 | Nguyễn Xuân Hùng | Bệnh viện HN Việt Đức | Nhân 3 trường hợp ung thư trực tràng được chẩn đoán và điều trị trĩ/rò hậu môn |
| 9 | 16:42 – 16:51 | Mai Trung Hiếu | Bệnh viện TW Huế | Đánh giá kết quả sớm ứng dụng phẫu thuật nội soi 3D trong điều trị ung thư đại tràng tại bệnh viện Trung ương Huế |
| 10 | 16:51 – 17:00 | Quách Văn Kiên | Bệnh viện HN Việt Đức | Điều trị PT NS bảo tồn cơ thắt với miệng nối đại tràng - ống hậu môn trong ung thư trực tràng dưới |
| 11 | 17:00-17:09 | Quách Văn Kiên | Bệnh viện HN Việt Đức | Cắt đại tràng phải nạo vét hạch D3 chỉ định, kỹ thuật và kết quả sớm |
| **17:09 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 3: PHIÊN 1: TIM MẠCH - LỒNG NGỰC: LỒNG NGỰC**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Phạm Thọ Tuấn Anh, PGS.TS.BS. Nguyễn Hữu Ước, PGS.TS.BS. Đỗ Kim Quế** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:09 | Huỳnh Quang Khánh | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả đốt nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần, vi sóng |
| 2 | 8:09 – 8:18 | Đỗ Thành Công | Bệnh viện Nội tiết Trung ương | Kết quả cắt một thùy tuyến giáp điều trị bệnh tuyến giáp đơn nhân độc tại Bệnh viện Nội tiết TW |
| 3 | 8:18 – 8:27 | Trần Xuân Hùng | Bệnh viện Nội tiết Trung ương | Xác định dây thần kinh thanh quản không quặt ngược trong phẫu thuật tuyến giáp tại Bệnh viện Nội tiết TW |
| 4 | 8:27 – 8:36 | Phan Hoàng Hiệp | Bệnh viện Nội tiết Trung ương | Phẫu thuật nội soi một lỗ cắt thùy tuyến giáp tại Bệnh viện Nội tiết TW |
| 5 | 8:36 – 8:45 | Lê Quang Đình | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết quả điều trị nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần sau một năm theo dõi ở 184 bệnh nhân |
| 6 | 8:45 – 8:54 | Trần Thanh Vỹ | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Chỉ định phẫu thuật lõm ngực bẩm sinh: độ tuổi nào đạt kết quả tốt nhất |
| 7 | 8:54 – 9:03 | Trần Thanh Vỹ | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Đặc điểm lâm sàng bệnh nhân lõm ngực bẩm sinh được điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 8 | 9:03 – 9:12 | Hồ Tất Bằng | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết quả phẫu thuật đặt thanh kép điều trị lồi ngực bẩm sinh |
| 9 | 9:12 – 9:21 | Nguyễn Ánh Ngọc | Bệnh viện Nội tiết Trung ương | Ung thư tuyến giáp và cường cận giáp thứ phát: lâm sàng và điều trị |
| 10 | 9:21 – 9:30 | Bùi An Thọ | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi cắt tuyến giáp qua đường miệng |
| **09:30 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 3: PHIÊN 2: TIM MẠCH - LỒNG NGỰC: MẠCH MÁU**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Đoàn Quốc Hưng, PGS.TS.BS Lê Nữ Thị Hòa Hiệp, TS.BS. Đỗ Anh Tiến** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:11 | Nguyễn Tùng Sơn | Bệnh viện HN  Việt Đức | Kinh nghiệm chẩn đoán và điều trị chấn thương động mạch chủ tại bệnh viện Việt Đức |
| 2 | 10:11 – 10:22 | Nguyễn Tùng Sơn | Bệnh viện HN  Việt Đức | Kết quả điều trị bệnh lý động mạch chủ ngực bằng phương pháp Hybrid tại bệnh viện Việt Đức |
| 3 | 10:22 – 10:33 | Vũ Hoài Linh | Bệnh viện HN  Việt Đức | Điều trị di căn phổi bằng đốt sóng cao tần tại Bệnh viện HN Việt Đức |
| 4 | 10:33 – 10:44 | Trần Thanh Vỹ | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết quả điều trị dị dạng mạch máu ngoại biên bằng liệu pháp xơ hóa tại Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh |
| 5 | 10:44 – 10:55 | Phùng Duy Hồng Sơn | Bệnh viện HN  Việt Đức | Kết quả sớm phẫu thuật kết hợp can thiệp đồng thì điều trị bệnh thiếu máu chi dưới mạn tính tại bệnh viện HN Việt Đức giai đoạn 2015 - 2019 |
| 6 | 10:55 – 11:06 | Lâm Thảo Cường | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Kết hợp liệu pháp xơ hóa và phẫu thuật tạo hình trong điều trị dị dạng tĩnh mạch vùng môi dưới |
| 7 | 11:06 – 11:17 | Đỗ Kim Quế | Bệnh Viện Thống Nhất | Phẫu thuật bóc lớp trong động mạch cảnh: Kinh nghiệm 1200 trường hợp tại một trung tâm |
| 8 | 11:17 – 11:28 | Đỗ Kim Quế | Bệnh Viện Thống Nhất | Tái tạo cấu trúc chạc 3 động mạch chủ chậu hướng điều trị mới cho hẹp nặng động mạch chủ chậu |
| 9 | 11:28 – 11:39 | Phạm Văn Chung | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị phình động mạch chủ bụng dưới thận tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| **11:39 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 3: PHIÊN 3: TIM MẠCH - LỒNG NGỰC: TIM**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Lê Ngọc Thành, TS.BS. Phùng Duy Hồng Sơn, TS.BS. Vũ Ngọc Tú** | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:40 | Nguyễn Hoàng Định | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Ứng dụng kỹ thuật ít xâm lấn trong phẫu thuật sửa van hai lá có tổn thương phức tạp: Kinh nghiệm 100 ca tại UMC |
| 2 | 13:40 – 13:50 | Phùng Duy Hồng Sơn | Bệnh viện HN Việt Đức | Điều trị Ngoại khoa Phình động mạch phổi, nhân 1 trường hợp |
| 3 | 13:50 – 14:00 | Phùng Duy Hồng Sơn | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật Hybrid điều trị phình động mạch chủ lên, quai động mạch chủ, lóc động mạch chủ xuống vỡ vào màng tim |
| 4 | 14:00 – 14:10 | Phạm Thành Đạt | Bệnh viện E | Kết quả PT tim hở nội soi 3D tại Trung tâm Tim mạch Bệnh viện E |
| 5 | 14:10 – 14:20 | Phạm Thành Đạt | Bệnh viện E | PT sửa van hai lá ít xâm lấn có nội soi hỗ trợ tại Trung tâm Tim mạch Bệnh viện E: Kinh nghiệm qua 4 năm thực hiện |
| 6 | 14:20 – 14:30 | Nguyễn Trần Thủy | Bệnh viện E | Ứng dụng PT nội soi toàn bộ không có robot hỗ trợ phẫu thuật tim hở |
| 7 | 14:30 – 14:40 | Đỗ Kim Quế | Bệnh Viện  Thống Nhất | Phẫu thuật đóng thông liên nhĩ và cắt u nhầy nhĩ trái qua nội soi lồng ngực tại Bệnh viện Thống Nhất |
| 8 | 14:40 – 14:50 | Nguyễn Kim Dần | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá hiệu quả cải thiện tuần hoàn của phương pháp bơm bóng đối xung nội động mạch chủ trên bệnh nhân phẫu thuật thay van tim |
| 9 | 14:50 – 15:00 | Nguyễn Đức Tuyến | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả phẫu thuật nội soi lồng ngực điều trị u tuyến ức tại Bệnh viện Việt Đức, giai đoạn 2012-2017 |
| 10 | 15:00 – 15:10 | Đỗ Đức Thắng | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả điều trị U trung thất sau tại bệnh viện Việt Đức, giai đoạn 2012-2017 |
| **15:10 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 3: PHIÊN 4: TIM MẠCH - LỒNG NGỰC: LỒNG NGỰC**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Nguyễn Hoàng Định, PGS.TS.BS. Vũ Hữu Vĩnh, TS.BS Phạm Hữu Lư** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:39 | Nguyễn Hữu Ước | Bệnh viện HN Việt Đức | Kinh nghiệm phẫu thuật U trung thất khổng lồ tại bệnh viện Việt Đức |
| 2 | 15:39 – 15:48 | Nguyễn Hữu Ước | Bệnh viện HN Việt Đức | CT vỡ khí quản ngực, nhân 1 trường hợp |
| 3 | 15:48 – 15:57 | Đinh Văn Lượng | Bệnh viện Phổi Trung ương | Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi cắt thùy phổi điều trị ung thư phổi nguyên phát không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Phổi Trung ương |
| 4 | 15:57 – 16:06 | Phạm Hữu Lư | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả bước đầu điều trị một số bệnh lý lồng ngực bằng phẫu thuật nội soi lồng ngực một lỗ dưới gây mê không đặt ống thở tại Việt Đức |
| 5 | 16:06 – 16:15 | Vũ Văn Thời | Bệnh viện HN Việt Đức | Vai trò của nội soi khí phế quản trong phẫu thuật ghép phổi từ người cho chết não |
| 6 | 16:15 – 16:24 | Trịnh Kế Điệp | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật phổi – trung thất không đặt nội khí quản |
| 7 | 16:24 – 16:33 | Thân Trọng Vũ | Bệnh viện Đà Nẵng | Đánh giá kết quả sớm nạo vét hạch hệ thống trong phẫu thuật cắt thùy phổi nội soi điều trị ung thư phổi không phải tế bào nhỏ tại Bệnh viện Đà Nẵng |
| 8 | 16:33 – 16:42 | Hồ Thái Phúc | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Kết quả bước đầu phẫu thuật ung thư phổi nguyên phát tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 9 | 16:42 – 16:51 | Mạc Thế Trường | Bệnh viện Bạch Mai | Kinh nghiệm phẫu thuật các khối u trung thất lớn tại bệnh viện Bạch Mai |
| 10 | 16:51 – 17:00 | Vũ Hải Anh | Bệnh viện Quân Y 103 | Đánh giá kết quả ứng dụng PTNS lồng ngực điều trị mủ màng phổi tại BV Quân Y 103 |
| 11 | 17:00 – 17:09 | Huỳnh Quang Khánh | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả lâu dài điều trị u tuyến ức ác tính không nhược cơ: phẫu thuật nội soi và mổ mở |
| **17:09 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 4: PHIÊN 1 – TIÊU HÓA: GAN MẬT - TỤY**  **Chủ tọa: PGS.TS. Nguyễn Tấn Cường, PGS.TS.BS Triệu Triều Dương, PGS.TS.BS. Lê Mạnh Hà** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:10 | Trần Quế Sơn | Bệnh viện Bạch Mai | Cắt khối tá tụy tại Bệnh viện Bạch Mai |
| 2 | 8:10 – 8:20 | Đoàn Tiến Mỹ | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả sớm phẫu thuật cắt khối tá tụy bằng robot tại Khoa Ngoại gan mật tụy Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 3 | 8:20 – 8:30 | Đỗ Hữu Liệt | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả phẫu thuật điều trị chấn thương tụy: Nghiên cứu đơn trung tâm |
| 4 | 8:30 – 8:40 | Phan Minh Trí | Bệnh viện Chợ Rẫy | Kết quả sớm của phẫu thuật điều trị u thần kinh nội tiết gan mật tụy |
| 5 | 8:40 – 8:50 | Vũ Xuân Vinh | Bệnh viện HN Việt Đức | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, và kết quả PTNS điều trị u vùng thân đuôi tụy lành tính tại Bệnh viện Việt Đức |
| 6 | 8:50 – 9:00 | Ninh Việt Khải | Bệnh viện HN Việt Đức | Ung thư vùng đầu tuỵ xâm lấn hệ mạch mạc treo tràng trên - nhận diện khả năng phẫu thuật và kỹ thuật phẫu thuật |
| 7 | 9:00 – 9:10 | Nguyễn Thị Lan | Bệnh viện HN Việt Đức | Kỹ thuật nạo vét hạch tiêu chuẩn điều trị ung thư đầu tụy: Kết quả gần |
| 8 | 9:10 – 9:20 | Lê Anh Xuân | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt khối tá tụy tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An giai đoạn 2014-2018 |
| 9 | 9:20 – 9:30 | Phạm Tiến Quang | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM | Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt khối tá tuỵ, nối tuỵ hỗng tràng theo kỹ thuật Blumgart cải biên |
| 10 | 9:30 – 9:40 | Hồ Văn Linh | Bệnh viện TƯQĐ 108 | Cắt khối tá tuỵ vét hạch trong các bệnh lý vùng đầu tuỵ: kinh nghiệm qua 112 trường hợp tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| **09:40 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | | **Thời gian** | | **Báo cáo viên** | | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** | | |
| **HỘI TRƯỜNG 4: PHIÊN 2 - TIÊU HÓA: GAN MẬT**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Trịnh Hồng Sơn, PGS.TS.BS. Phạm Văn Năng, BSCKII. Đoàn Tiến Mỹ** | | | | | | | | | |
| 1 | | 10:00 – 10:09 | | Nguyễn Hàm Hội | | Bệnh viện Bạch Mai | Kết quả cắt gan theo phương pháp Takasaki điều trị ung thư biểu mô tế bào gan tại Bệnh viện Bạch Mai | | |
| 2 | | 10:09 – 10:18 | | Nguyễn Quang Nghĩa | | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả phẫu thuật cắt gan điều trị ung thư biểu mô tế bào gan ở bệnh nhân cao tuổi tại Bệnh viện Việt Đức giai đoạn 2013 - 2017 | | |
| 3 | | 10:18 – 10:27 | | Nguyễn Quang Nghĩa | | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả điều trị ung thư biểu mô tế bào gan tái phát sau phẫu thuật tại Bệnh viện HN Việt Đức giai đoạn 2011-2016 | | |
| 4 | | 10:27 – 10:36 | | Nguyễn Huy Toàn | | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Kết quả bước đầu phẫu thuật cắt gan bằng phương pháp Tôn Thất Tùng kết hợp Takasaki điều trị ung thư tế bào gan | | |
| 5 | | 10:36 – 10:45 | | Vũ Văn Quang | | Bệnh viện TƯQĐ 108 | Đánh giá kết quả sớm của phẫu thuật nội soi cắt gan theo giải phẫu ứng dụng tiếp cận cuống Glisson điều trị ung thư biểu mô tế bào gan | | |
| 6 | | 10:45 – 10:54 | | Trần Quế Sơn | | Bệnh viện Bạch Mai | Rò mật sau phẫu thuật cắt gan | | |
| 7 | | 10:54 – 11:03 | | Bùi An Thọ | | Bệnh viện Chợ Rẫy | Đánh giá kết quả bước đầu phẫu thuật robot cắt nang ống mật chủ | | |
| 8 | | 11:03 – 11:12 | | Ninh Việt Khải | | Bệnh viện HN Việt Đức | Cắt gan trái cùng hạ phân thuỳ 1 và đường mật ngoài gan trong điều trị ung thư đường mật rốn gan (u Klatskin) loại 3B | | |
| 9 | | 11:12 – 11:21 | | Nguyễn Thanh Xuân | | Bệnh viện TW Huế | So sánh kết quả phẫu thuật nội soi tái lập lưu thông mật ruột kiểu roux-en-y sau cắt nang ống mật chủ ở người lớn và trẻ em | | |
| 10 | | 11:21 – 11:30 | | Trịnh Quốc Đạt | | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội | Kết quả cắt gan điều trị ung thư tế bào gan có kiểm soát cuống kiểu Takasaki tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội | | |
| 11 | | 11:30 – 11:39 | | Trần Công Duy Long | | Bệnh viện Đại học Y dược TPHCM | Làm thế nào để hạn chế rò tuỵ sau phẫu thuật cắt khối tá tuỵ | | |
| **11:39 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa – Hội thảo chuyên đề “Lựa chọn và giải pháp tổng thể trong Phẫu thuật tiêu hóa”** | | | | | | | | | |
| **STT** | **Thời gian** | | **Báo cáo viên** | | **Đơn vị công tác** | | | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 4: PHIÊN 3 - TIÊU HÓA**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Nguyễn Đức Tiến, PGS.TS.BS. Đỗ Trường Sơn, BSCKI. Lê Quan Anh Tuấn** | | | | | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:40 | | Tăng Huy Cường | | Bệnh viện Hữu Nghị  Đa khoa Nghệ An | | | Đánh giá kết quả điều trị thoát vị bẹn bằng phương pháp phẫu thuật nội soi đặt lưới đường trước phúc mạc (TEP) tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 2 | 13:40 – 13:50 | | Nguyễn Kim Hướng | | Bệnh viện Đa khoa Đông Anh | | | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi qua ổ bụng đặt lưới điều trị thoát vị bẹn tại Bệnh viện Đa khoa Đông Anh |
| 3 | 13:50 – 14:00 | | Lê Việt Khánh | | Bệnh viện HN Việt Đức | | | Kết quả điều trị thoát vị bẹn tái phát bằng phương pháp TAPP tại Khoa cấp cứu tiêu hóa Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 4 | 14:00 – 14:10 | | Lê Đức Anh | | Bệnh viện TW Huế | | | Đánh giá kết quả sớm điều trị thoát vị bẹn ở người trưởng thành bằng PT nội soi xuyên thành bụng đặt tấm lưới prolen ngoài phúc mạc tại BV TƯ Huế cơ sở 2 |
| 5 | 14:10 – 14:20 | | Phan Đình Tuấn Dũng | | Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế | | | Đánh giá chất lượng cuộc sống của phẫu thuật TEP (phẫu thuật nội soi ngoài phúc mạc) với tấm nhân tạo 3D trong điều trị thoát vị bẹn trực tiếp |
| 6 | 14:20 – 14:30 | | Phan Đình Tuấn Dũng | | Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế | | | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị bệnh lý viêm phúc mạc do thủng tạng rỗng |
| 7 | 14:30 – 14:40 | | Nguyễn Văn Phước | | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | | | Ứng dụng phẫu thuật nội soi ngoài phúc mạc sử dụng tấm lưới nhân tạo 3D điều trị thoát vị bẹn 2 bên ở người lớn kết quả ban đầu tại BV Thanh Nhàn Hà Nội |
| 8 | 14:40 – 14:50 | | Lê Kim Long | | Bệnh viện Trưng Vương | | | Khảo sát tính khả thi và an toàn của phương thức điều trị nội khoa ban đầu trong viêm ruột thừa cấp không biến chứng |
| 9 | 14:50 – 15:00 | | Hồ Đức Thưởng | | Bệnh viện HN Việt Đức | | | Sarcôm mỡ dạng nhầy “tế bào tròn”: Nhân một trường hợp nguyên phát ở đùi, có tái phát nhiều lần và di căn tuyến thượng thận |
| **15:00 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 4: PHIÊN 4 - TIÊU HÓA**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Trần Ngọc Lương, PGS.TS.BS. Lê Tư Hoàng, PGS.TS. BS. Nguyễn Văn Hương** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:40 | Dương Trọng Hiền | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả điều trị tắc ruột do u đại tràng tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 2 | 15:40 – 15:50 | Đặng Quang Thông | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Khảo sát tỉ lệ hạch vùng di căn trên bệnh nhân ung thư dạ dày |
| 3 | 15:50 – 16:00 | Trần Nghiêm Trung | Bệnh viện TW Huế | Kinh nghiệm phẫu thuật nội soi 3D trong cắt dạ dày kèm nạo vét hạch |
| 4 | 16:00 – 16:10 | Dương Trọng Hiền | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả phẫu thuật STARR điều trị hội chứng tắc nghẽn đi ngoài nhân 2 trường hợp phẫu thuật tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 5 | 16:10 – 16:20 | Vũ Khương An | Bệnh viện Bình Dân | Báo cáo một trường hợp thoát vị cạnh tá tràng tại Bệnh viện Bình Dân |
| 6 | 16:20 – 16:30 | Phạm Trung Vỹ | Bệnh viện TW Huế | Kết quả dài hạn phẫu thuật nội soi một cổng điều trị ung thư đại tràng |
| 7 | 16:30 – 16:40 | Vũ Khang Ninh | Bệnh viện Thanh Nhàn - Hà Nội | Phẫu thuật nội soi điều trị u GIST ở ruột non hiếm gặp nhân 02 trường hợp tại BV Thanh Nhàn HN |
| 8 | 16:40 – 16:50 | Mạc Tấn Quyền | Bệnh viện Đa khoa  Bình Thuận | Kết quả phẫu thuật nối tá hỗng - tràng kiểu roux-en-y trong điều trị vỡ tá tràng |
| 9 | 16:50 – 17:00 | Nguyễn Viết Hải | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Phẫu thuật nội soi nối vị tràng có phân cách chuyển lưu dạ dày |
| 10 | 17:00 – 17:10 | Võ Duy Long | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Phối hợp phẫu thuật nội soi và nội soi tiêu hoá điều trị u dưới niêm dạ dày: báo cáo loạt ca |
| **17:10 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 5: PHIÊN 4 - TIÊU HÓA: GAN MẬT**  **Chủ tọa: GS.TS.BS. Hà Văn Quyết, PGS.TS. BS. Nguyễn Văn Xuyên, PGS.TS.BS. Trần Đình Thơ** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:39 | Lê Anh Xuân | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả phẫu thuật mở ống mật chủ nội soi điều trị bệnh lý sỏi đường mật tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An giai đoạn 2014 -2019 |
| 2 | 15:39 – 15:48 | Trần Hoàng Phú | Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu | Kết quả sớm điều trị phẫu thuật tổn thương đường mật trong cắt túi mật nội soi |
| 3 | 15:48 – 15:57 | Mai Đức Hùng | Bệnh viện Nhân dân 115 | Kết quả phẫu thuật nội soi cắt túi mật kết hợp nội soi mật tụy ngược dòng điều trị sỏi đường mật đồng thời |
| 4 | 15:57 – 16:06 | Hà Trung Chính | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Phẫu thuật kết hợp tán sỏi LASER điều trị sỏi đường mật trong gan tại BV Thanh Nhàn HN |
| 5 | 16:06 – 16:15 | Nguyễn Tuấn Ngọc | Bệnh viện Trưng Vương | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi điều trị viêm túi mật cấp do sỏi đã dẫn lưu túi mật |
| 6 | 16:15 – 16:24 | Nguyễn Thanh Sáng | Bệnh viện Trưng Vương | Ứng dụng phẫu thuật nội soi điều trị sỏi đường mật mổ lại: Kinh nghiệm từ một trung tâm |
| 7 | 16:24 – 16:33 | Phan Đình Tuấn Dũng | Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế | Tổn thương đường mật trong cắt túi mật nội soi: Chiến lược tiếp cận, chẩn đoán và điều trị |
| 8 | 16:33 – 16:42 | Lê Văn Lợi | Bệnh viện TƯQĐ 108 | Kết quả phẫu thuật nội soi lấy sỏi đường mật trong và ngoài gan có sử dụng nội soi mềm và ống nối mật-da tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| 9 | 16:42 – 16:51 | Phạm Văn Thương | Đại học Y Dược Hải Phòng | Kết quả bước đầu ứng dụng phẫu thuật nội soi một lỗ cắt túi mật sử dụng cổng găng tay (glove-port) điều trị sỏi túi mật tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng |
| 10 | 16:51 – 17:00 | Đỗ Hải Đăng | Trường Đại học Y Hà Nội | Artery first- tiếp cận động mạch mạc treo tràng trên trong ung thư tụy |
| 11 | 17:00 – 17:09 | Phan Nhân Hiển | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội | Kết quả bước đầu tán sỏi túi mật qua da tại BV ĐHY Hà Nội |
| **17:09 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 5: PHIÊN 1 – CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH**  **Chủ tọa: BSCKII. Đoàn Việt Quân, PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Thạch, PGS.TS.BS. Trần Trung Dũng** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:09 | Nguyễn Đức Vương | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước khớp gối bằng kỹ thuật “All-inside” |
| 2 | 8:09 – 8:18 | Phan Bá Hải | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật nội soi điều trị bệnh lý sụn chêm hình đĩa và nhìn lại y văn |
| 3 | 8:18 – 8:27 | Vũ Trường Thịnh | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa khớp gối bằng phẫu thuật nội soi |
| 4 | 8:27 – 8:36 | Từ Duy Linh | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả thay khớp háng toàn bộ ở trẻ em nhân hai trường hợp tại Bệnh viện Việt Đức |
| 5 | 8:36 – 8:45 | Phạm Ngọc Trưởng | Bệnh viện 198 | Đánh giá kết quả điều trị tái tạo hai bó dây chằng chéo trước khớp gối bằng gân cơ thon, gân cơ bán gân tự thân với kỹ thuật All-inside bó sau ngoài |
| 6 | 8:45 – 8:54 | Nghiêm Việt Dũng | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo trước sử dụng gân cơ bán gân và gân cơ thon tự thân bằng kỹ thuật một bó tất cả bên trong tại BV Thanh Nhàn |
| 7 | 8:54 – 9:03 | Nguyễn Văn Nam | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị bảo tồn vỡ kín xương gót tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức năm 2019 |
| 8 | 9:03 – 9:12 | Nguyễn Đức Chính | Bệnh viện HN Việt Đức | Nhận xét chẩn đoán lao cột sống điều trị phẫu thuật tại Bệnh viện Việt Đức |
| 9 | 9:12 – 9:21 | Nguyễn Đức Vương | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị gãy kín đầu trên xương cánh tay bằng nẹp khóa tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 10 | 9:21 – 9:30 | Đinh Ngọc Sơn | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị nội soi giải ép cột sống cổ lối sau |
| 11 | 9:30 – 9:39 | Đỗ Mạnh Hùng | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả điều trị nội soi cột sống thắt lưng qua lỗ liên hợp thể di trú rất xa |
| **09:39 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 5: PHIÊN 2 – CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH**  **Chủ tọa: GS.TS.BS Trần Thiết Sơn, PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Hỷ, PGS.TS.BS Nguyễn Mạnh Khánh** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:09 | Nguyễn Ngọc Sơn | Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên | Kết quả phẫu thuật thay khớp vai bán phần điều trị gãy phức tạp đầu trên xương cánh tay tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn |
| 2 | 10:09 – 10:18 | Đỗ Thị Ngọc Linh | Bệnh viện HN Việt Đức | Dị dạng động tĩnh mạch lớn và lan tỏa vùng đầu mặt cổ: những thách thức trong điều trị |
| 3 | 10:18 – 10:27 | Vũ Trung Trực | Bệnh viện HN Việt Đức | Tạo hình sàn ổ mắt sau chấn thương qua đường miệng có nội soi hỗ trợ |
| 4 | 10:27 – 10:36 | Bùi Mai Anh | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả phục hồi chức năng sau phẫu thuật sử dụng thần kinh cơ cắn trong điều trị liệt mặt: 85 ca lâm sàng. |
| 5 | 10:36 – 10:45 | Trần Xuân Thạch | Bệnh viện HN Việt Đức | Trồng lại 1/3 dưới cánh tay đứt rời: Nhân một trường hợp nhìn lại y văn |
| 6 | 10:45 – 10:54 | Ngô Hải Sơn | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả nối chi lớn đứt rời tại bệnh viện HN Việt Đức |
| 7 | 10:54 – 11:03 | Ngô Bá Toàn | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị trật khớp vai tái diễn ra trước bằng phẫu thuật Bankart qua nội soi |
| 8 | 11:03 – 11:12 | Đào Văn Giang | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả phẫu thuật tạo hình mũi sau chấn thương tại bệnh viện Việt Đức |
| 9 | 11:12 – 11:21 | Thịnh Thái | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả điều trị gãy cài xương hàm trên có sai khớp cắn bằng kỹ thuật cắt xương LE FORT I tại BN HN Việt Đức |
| 10 | 11:21 – 11:30 | Nguyễn Văn Học | Bệnh viện HN Việt Đức | U tế bào khổng lồ đầu dưới xương trụ: báo cáo trường hợp và nhìn lại y văn |
| 11 | 11:30 – 11:39 | Vũ Mạnh Toàn | Bệnh viện HN Việt Đức | Nhận xét kết quả điều trị bảo tồn gãy thân 2 xương cẳng tay góc mở ra trước ở trẻ em tại khoa Khám xương và điều trị ngoại trú - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| **11:39 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 6: PHIÊN 1 - SẢN**  **Chủ tọa: BSCKII. Nguyễn Bá Mỹ Nhi, BSCKII. Nguyễn Quốc Hùng, BSCKII. Nguyễn Văn Thắng** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:09 | Nguyễn Văn Thắng | Bệnh viện Sản Trung ương | Phẫu thuật nội soi ung thư nội mạc tử cung tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương từ 2016-2018 |
| 2 | 8:09 – 8:18 | Huỳnh Quang Khánh | Bệnh viện Chợ Rẫy | Vai trò sinh thiết vú có hỗ trợ hút chân không dưới hướng dẫn siêu âm trong chẩn đoán và điều trị tổn thương tuyến vú |
| 3 | 8:18 – 8:27 | Trương Quang Hưng | Bệnh viện Hùng Vương | Nhân một trường hợp điều trị dính lòng tử cung sau hút thai qua nội soi buồng tử cung |
| 4 | 8:27 – 8:36 | Nguyễn Văn Thắng | Bệnh viện Sản Trung ương | Phẫu thuật nội soi chửa ngoài tử cung tại vết mổ |
| 5 | 8:36 – 8:45 | Lê Trí Chinh | Bệnh viện K | Kết quả sớm phẫu thuật nội soi cắt tử cung triệt căn điều trị ung thư cổ tử cung tại Bệnh viện K |
| 6 | 8:45 – 8:54 | Nguyễn Thị Vĩnh Thành | Bệnh viện Pháp Việt TP. HCM | Chọn lựa mảnh ghép và phẫu thuật nội soi điều trị sa tạng chậu |
| 7 | 8:54 – 9:03 | Nguyễn Duy Linh | Bệnh viện Quốc tế Phương Châu, Cần Thơ | Phẫu thuật nội soi ổ bụng điều trị hở khuyết sẹo mổ lấy thai |
| 8 | 9:03 – 9:12 | Lê Ngọc Diệp | Bệnh viện Từ Dũ | Nội soi nối ống dẫn trứng sau triệt sản: một nghiên cứu hồi cứu trên 32 phụ nữ tại Bệnh viện Từ Dũ |
| 9 | 9:12 – 9:21 | Nguyễn Bá Mỹ Nhi | Bệnh viện Từ Dũ | Phẫu thuật nội soi buồng tử cung điều trị nhân xơ tử cung dưới niêm phòng trong điều trị hiếm muộn: thực trạng và giải pháp |
| 10 | 9:21 – 9:30 | Nguyễn Văn Hưng | Bệnh viện Từ Dũ | Nội soi ổ bụng điều trị áp xe phần phụ và biến chứng của áp xe phần phụ: Hiệu quả và thách thức |
| **09:30 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 6: PHIÊN 2 - SẢN**  **Chủ tọa: BSCKII. Nguyễn Bá Mỹ Nhi, BSCKII. Nguyễn Quốc Hùng, BSCKII. Nguyễn Văn Thắng** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:09 | Nguyễn Thị Kim Anh | Bệnh viện Hùng Vương | Nhân một trường hợp điều trị xơ lòng tử cung qua nội soi buồng tử cung với nước muối sinh lý và dao đốt lưỡng cực |
| 2 | 10:09 – 10:18 | Nguyễn Thị Kim Ngân | Bệnh viện Thanh Nhàn - Hà Nội | Đốt sóng cao tần điều trị u xơ tử cung tại BV Thanh Nhàn nhân 03 trường hợp |
| 3 | 10:18 – 10:27 | Trần Quyết Thắng | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Nghiên cứu kết quả bóc nhân xơ tử cung bằng phẫu thuật nội soi tại khoa sản BV Thanh Nhàn HN |
| 4 | 10:27 – 10:36 | Văn Phụng Thống | Bệnh viện Từ Dũ | Phẫu thuật nội soi điều trị dị tật bẩm sinh bất sản âm đạo |
| 5 | 10:36 – 10:45 | Vũ Anh Tuấn | Bệnh viện Từ Dũ | Phẫu thuật nội soi ổ bụng trong điều trị thai bám sẹo mổ lấy thai |
| 6 | 10:45 – 10:54 | Võ Thanh Nhân | Bệnh viện Từ Dũ | Phẫu thuật nội soi trong ung thư buồng trứng giai đoạn tiến xa: Thực trạng và thách thức |
| 7 | 10:54 – 11:03 | Vũ Đình Giáp | Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An | Phẫu thuật nội soi khâu treo vào mỏm nhô điều trị sa sinh dục tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An |
| 8 | 11:03 – 11:12 | Nguyễn Văn Tiến | Bệnh viện Ung bướu TP. HCM | Cắt cổ tử cung tận gốc ngã bụng bảo tồn chức năng sinh sản trong ung thư cổ tử cung giai đoạn sớm: Báo cáo 04 trường hợp và tổng quan Y văn |
| 9 | 11:12 – 11:21 | Nguyễn Văn Khanh | Trung tâm Y tế huyện Anh Sơn - Nghệ An | Đánh giá kết quả cắt tử cung qua nội soi không sử dụng dao siêu âm, Lygasua và cần đỡ tử cung tại Bệnh viện Đa khoa huyện Anh Sơn (Nay là Trung tâm Y tế huyện Anh Sơn) – tỉnh Nghệ An từ 10/2014 đến 10/2016 |
| 10 | 11:21 – 11:30 | Vũ Đình Giáp | Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An | Phẫu thuật nội soi điều trị ung thư nội mạc tử cung giai đoạn IA, IB tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An |
| 11 | 11:30 – 11:39 | Hoàng Ngọc Anh | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Phẫu thuật cắt tử cung hoàn toàn qua nội soi ổ bụng trên bệnh nhân có khối u lành tính tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An: Kết quả, nguy cơ biến chứng và phân tích dữ liệu y học |
| **11:39 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa** | | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 6: PHIÊN 3 - NHI:** **BỆNH LÝ TIẾT NIỆU SINH DỤC**  **Chủ tọa: PGS. TS. BS. Trần Ngọc Sơn, TS.BS. Phạm Ngọc Thạch, TS.BS. Nguyễn Việt Hoa** | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:39 | Đậu Anh Trung | Bệnh viện sản nhi Nghệ An | Kết quả sớm phẫu thuật lỗ tiểu thấp tại Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An |
| 2 | 13:39 – 13:48 | Phạm Ngọc Thạch | Bệnh viện Nhi Đồng II | Kết quả của phẫu thuật cuộn ống niệu đạo (TIP) trong điều trị tật lỗ tiểu thấp thể nặng |
| 3 | 13:48 – 13:57 | Phan Xuân Cảnh | Bệnh viện Bình Định | Giá trị của mô vật xốp giảm sản trong phòng ngừa rò niệu đạo sau phẫu thuật lỗ tiểu thấp ở trẻ em |
| 4 | 13:57 – 14:06 | Tô Mạnh Tuân | Bệnh viện Nhi Trung Ương | Cắt bao quy đầu với plastibell ở trẻ em |
| 5 | 14:06 – 14:15 | Trần Thị Ngọc Anh | Bệnh viện HN Việt Đức | Ứng dụng kỹ thuật định lượng steroid niệu trong chẩn đoán rối loạn phát triển giới tính tại Bệnh viện HN Việt Đức |
| 6 | 14:15 – 14:24 | Vũ Đức Duy | Bệnh viện Nhi Đồng I | Kết quả huấn luyện phẫu thuật nội soi mô phỏng |
| 7 | 14:24 – 14:33 | Hoàng Văn Bảo | Bệnh viện Xanh-pon | Phẫu thuật nội soi một vết mổ qua rốn điều trị nang thừng tinh và nước màng tinh hoàn ở trẻ em |
| 8 | 14:33 – 14:42 | Nguyễn Đình Liên | Bệnh viện Đại Học Y Hà Nội | Ứng dụng phẫu thuật nội soi một lỗ điều trị thoát vị bẹn ở trẻ nữ có sử dụng laser cắt bao thoát vị |
| 9 | 14:42 – 14:51 | Phạm Ngọc Thạch | Bệnh viện Nhi Đồng II | So sánh kết quả của phẫu thuật nội soi so với phẫu thuật mở trong điều trị thoát vị bẹn ở trẻ em |
| 10 | 14:51 – 15:00 | Đặng Thị Huyền Trang | Bệnh viện HN Việt Đức | Kinh nghiệm phẫu thuật nội soi điều trị thoát vị bẹn ở trẻ em tại Bệnh viện HN Việt Đức: so sánh kỹ thuật 1 trocar, 2 trocar và 3 trocar |
| 11 | 15:00 – 15:09 | Tô Mạnh Tuân | Bệnh viện Nhi Trung Ương | Kết quả bước đầu điều trị lõm ức bằng chuông nâng ngực ở trẻ em |
| **15:15 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 6: PHIÊN 4 - NHI**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Trương Nguyễn Uy Linh, PGS.TS.BS. Bùi Đức Hậu, TS.BS. Hồ Hữu Thiện** | | | | |
| 1. | 15:30 – 15:39 | Phạm Duy Hiền, | Bệnh viện Nhi Trung ương | Phẫu thuật cắt gan điều trị u nguyên bào gan ở trẻ em |
| 2 | 15:39 – 15:48 | Nguyễn Quang Nghĩa | Bệnh viện HN Việt Đức | Tóm tắt ca lâm sàng chia gan để ghép cho bệnh nhi teo đường mật bẩm sinh |
| 3 | 15:48 – 15:57 | Trần Đức Tâm | Bệnh viện Nhi Trung ương | Ghép gan trên bệnh nhân wilson: báo cáo một trường hợp tại Bệnh viên Nhi Trung Ương |
| 4 | 15:57 – 16:06 | Dương Văn Mai | BV Xanh-pon | Phẫu thuật cắt toàn bộ u nguyên bào thần kinh sau phúc mạc bao quanh các mạch máu lớn |
| 5 | 16:06 – 16:15 | Hồ Hữu Thiện | Bệnh viện Trung ương Huế | Kết quả phẫu thuật kasai điều trị teo đường mật bẩm sinh: kinh nghiệm của Bệnh viện Trung ương Huế |
| 6 | 16:15 – 16:24 | Phạm Duy Hiền | Bệnh viện Nhi Trung ương | Đánh giá kết quả phẫu thuât nội soi điều trị ruột quay dở dang ở trẻ em |
| 7 | 16:24 – 16:33 | Phạm Quang Hùng | Bệnh viện HN Việt Đức | Giá trị của siêu âm chẩn đoán trước sinh trong điều trị thoát vị hoành bẩm sinh tại bệnh viện Việt Đức |
| 8 | 16:33 – 16:42 | Trần Ngọc Sơn | Bệnh viện Xanh-pon | Video PTNS kết hợp kim qua da điều trị TV hoành ở trẻ em |
| 9 | 16:42 – 16:51 | Phạm Anh Tuấn | Bệnh viện Đồng Nai | Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị thủng dạ dày do loét ở trẻ em |
| 10 | 16:51 – 17:00 | Hồng Quý Quân | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi một đường rạch cắt lách điều trị xuất huyết giảm tiểu cầu ở trẻ em |
| **17:00 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 7: PHIÊN 1- TIẾT NIỆU**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Vũ Nguyễn Khải Ca, PGS.TS.BS. Hoàng Văn Tùng, TS.BS. Trần Ngọc Khánh** | | | | |
| 1 | 8:00 – 8:10 | Vũ Lê Chuyên | Bệnh viện Bình Dân | So sánh các phương pháp chuyển lưu nước tiểu sau cắt bàng quang tận gốc có hỗ trợ robot |
| 2 | 8:10 – 8:20 | Thái Doãn Công | Bệnh viện Ung bướu Nghệ An | Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị u tuyến thượng thận tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An |
| 3 | 8:20 – 8:30 | Nguyễn Hữu Thảo | Bệnh viện HN Việt Đức | Báo cáo một trường hợp cắt túi tinh 2 bên nội soi trong điều trị xuất tinh máu do viêm túi tinh chảy máu tại Trung tâm Nam học - Bệnh viện HN Việt Đức |
| 4 | 8:30 – 8:40 | Hoàng Long | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả tán sỏi thận nội soi ngược dòng ống mềm |
|  | 8:40 – 8:50 | Hoàng Long | Bệnh viện HN Việt Đức | Hiệu quả tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ không dẫn lưu thận |
| 5 | 8:50 – 9:00 | Nguyễn Quang | Bệnh viện HN Việt Đức | Nhân một trường hợp lách sinh dục: cắt lách phụ nội soi và xem lại y văn |
| 6 | 9:00 – 9:10 | Hồ Duy Hải | Bệnh viện TW Huế | Điều trị tăng sinh tiền liệt tuyến lành tính bằng phẫu thuật cắt - bốc hơi lưỡng cực qua nội soi niệu đạo tại Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2 |
| 7 | 9:10 – 9:20 | Trần Trọng Trí | Bệnh viện Chợ Rẫy | Phẫu thuật nội soi có robot hỗ trợ cắt tuyến tiền liệt tận gốc tại Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 8 | 9:20 – 9:30 | Đỗ Trường Thành | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá hiệu quả phương pháp tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ dưới hướng dẫn của siêu âm, bệnh nhân với tư thế nằm nghiêng tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 9 | 9:30 – 9:40 | Cao Minh Phúc | Bệnh viện Bạch Mai | Đánh giá kết quả chẩn đoán và điều trị suy thận cấp do sỏi tại Bệnh viện Bạch Mai 2017-2019 |
| **09:40 – 10:00: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 7: PHIÊN 2- TIẾT NIỆU**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Trần Đức, TS.BS. Nguyễn Quang, TS.BS. Trương Thanh Tùng** | | | | |
| 1 | 10:00 – 10:09 | Nguyễn Nhật Quang | Bệnh viện TW Huế | Đánh giá kết quả ứng dụng tấm lưới nhân tạo điều trị thoát vị bẹn nghẹt |
| 2 | 10:09 – 10:18 | Nguyễn Huy Hoàng | Bệnh viện HN Việt Đức | Vai trò của test lợi tiểu Lasix trong phẫu thuật nội soi điều trị hẹp khúc nối bể thận niệu quản tại Bệnh viện Việt Đức nhân 11 trường hợp |
| 3 | 10:18 – 10:27 | Lê Duy Bình | Bệnh viện HN Việt Đức | Tán sỏi qua da đường hầm nhỏ ở bệnh nhân có tiền sử can thiệp đường tiết niệu cùng bên |
| 4 | 10:27 – 10:36 | Hồ Trường Thắng | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả tán sỏi thận qua da bằng đường hầm nhỏ tại BVHNĐK Nghệ An giai đoạn 2017-2018 |
| 5 | 10:36 – 10:45 | Lê Ngọc Bằng | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả điều trị sỏi thận và sỏi niệu quản bằng phương pháp tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 6 | 10:45 – 10:54 | Lê Huy Ngọc | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Đánh giá kết quả bước đầu tán sỏi thận qua da bằng phương pháp đường hầm nhỏ - tư thế nằm nghiêng tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 7 | 10:54 – 11:03 | Lê Huy Ngọc | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Kết quả bước đầu tán sỏi thận qua da với phương pháp đường hầm chuẩn dưới hướng dẫn bằng siêu âm - tư thế nằm nghiêng tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 8 | 11:03 – 11:12 | Nguyễn Văn Linh | Bệnh viện HN Việt Đức | Phẫu thuật nội soi cắt thận bán phần điều trị u thận với hỗ trợ cánh tay Dex Robot |
| 9 | 11:12 – 11:21 | Đỗ Ngọc Sơn | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá hiệu quả phương pháp nội soi tán sỏi thận qua da đường hầm nhỏ dưới hướng dẫn của siêu âm, với tư thế nằm nghiêng và gây tê tuỷ sống tại Khoa Tiết niệu Bệnh viện Việt Đức, giai đoạn từ tháng 1/2018-12/2018 |
| 10 | 11:21 – 11:30 | Nguyễn Thành Vinh | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Nghiên cứu đặc điểm cận lâm sàng và phân tích chỉ định phẫu thuật nội soi điều trị u tuyến thượng thận lành tính không triệu chứng |
| 11 | 11:30 – 11:39 | Bùi Xuân Cường | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Phẫu thuật cắt thận nội soi kinh nghiệm 44 trường hợp tại BV Thanh Nhàn |
| **11:39 – 12:00: Thảo luận**  **12:00 – 13:30: Nghỉ ăn trưa** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 5: PHIÊN 3: CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH - TIẾT NIỆU**  **Chủ tọa phần Tiết niệu: PGS.TS. Vũ Lê Chuyên, TS.BS. Lê Nguyên Vũ, TS.BS. Đỗ Ngọc Sơn** | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:40 | Nguyễn Đình Liên | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội | Kết quả ban đầu ứng dụng phẫu thuật nội soi trong điều trị bệnh lý tồn tại ống niệu rốn tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội |
| 2 | 13:40 – 13:50 | Hoàng Văn Hậu | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội | Báo cáo ca lâm sàng: Nhân hai trường hợp hẹp niệu quản do Polyp đơn thuần |
| 3 | 13:50 – 14:00 | Hoàng Văn Hậu | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội | Phẫu thuật nội soi sau phúc mạc điều trị hẹp niệu quản sau tĩnh mạch chủ dưới kết quả bước đầu |
| 4 | 14:00 – 14:10 | Bùi Sỹ Tuấn Anh | Bệnh viện Giao thông vận tải | Đánh giá kết quả phẫu thuật tán sỏi thận qua da với đường vào tối thiểu dưới hướng dẫn của camera tại Bệnh viện Giao thông Vận tải |
| **14:10-14:30: Thảo luận** | | | | |
| **Chủ tọa phần Chấn thương chỉnh hình: PGS.TS.BS. Nguyễn Xuân Thùy, PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Hỷ, TS.BS. Dương Đình Toàn** | | | | |
| 5 | 14:30 – 14:38 | Trần Văn Quân | Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An | Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi điều trị rách chóp xoay tại Bệnh viện HNĐK Nghệ An |
| 6 | 14:38 – 14:46 | Đinh Thế Hưng | Bệnh viện HN Việt Đức | Máu tụ ngoài màng tủy do chấn thương ở trẻ em - nhân 1 trường hợp lâm sàng |
| 7 | 14:46 – 14:54 | Hoàng Ngọc Tân | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Đánh giá kết quả phẫu thuật chấn thương cột sống ngực thắt lưng bằng phương pháp bắt vít qua da tại BV Thanh Nhàn Hà Nội |
| 8 | 14:54 – 15:02 | Phan Minh Trung | Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội | Ứng dụng kỹ thuật giải ép hai bên với đường mổ vi phẫu ít xâm lấn một bên trong điều trị bệnh nhân hẹp ống sống tại BV Thanh Nhàn |
| 9 | 15:02-15:10 | Nguyễn Quang Tôn Quyền | Bệnh viện Trung ương Huế | Phục hồi tổn thương dây chằng sên mác trước với kỹ thuật dây néo bên trong |
| **15:10 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HỘI TRƯỜNG 7: PHIÊN 3 - ĐIỀU DƯỠNG: QUẢN LÝ VÀ ĐÀO TẠO**  **Chủ tọa: PGS.TS.BS. Nguyễn Đức Chính, TS. Phan Thị Dung, CN. Phạm Thị Giang** | | | | |
| 1 | 13:30 – 13:39 | Nguyễn Minh Ngọc | Bệnh viện Giao thông vận tải | Vai trò điều dưỡng trong chất lượng chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật tiết niệu tại Khoa Ngoại tổng hợp – Bệnh viện Giao thông vận tải |
| 2 | 13:39 – 13:48 | Nguyễn Thị Vân Anh | Bệnh viện TW Quân đội 108 | Mức độ lo âu và một số nhu cầu được hỗ trợ tâm lý của của người bệnh trước phẫu thuật theo kế hoạch tại khoa phẫu thuật Gan mật tụy – Bệnh viện trung ương 108 |
| 3 | 13:48 – 13:57 | Phùng Thị Hạnh | Bệnh viện HN Việt Đức | Hiệu quả của quy trình chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật u tuyến yên qua đường mũi xoang tại khoa PT Thần kinh 1, BVHN Việt Đức |
| 4 | 13:57 – 14:06 | Ngô Thị Mai Hương | Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ninh | Đánh giá kết quả thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh năm 2018 |
| 5 | 14:06 – 14:15 | Nguyễn Đức Chính | Bệnh viện HN Việt Đức | Chuẩn bị nền vết thương - Vai trò quan trọng trong chăm sóc vết thương nhiễm khuẩn |
| 6 | 14:15 – 14:24 | Phan Thị Dung | Chi hội Điều dưỡng Ngoại khoa | Hiệu quả sau một năm đào tạo của chương trình đào tạo trong cải thiện năng lực chăm sóc vết thương của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp năm 2018-2019 |
| 7 | 14:24 – 14:33 | Nguyễn Thị Mai Phương | Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp | Đánh giá kiến thức, thực hành của Điều dưỡng về tiêm an toàn và một số yếu tố liên quan tại 5 khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp năm 2018 |
| 8 | 14:33 – 14:42 | Võ Thị Thanh Tuyền | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Đo lường kiến thức, thái độ và thực hành tự chăm sóc của người bệnh có hậu môn nhân tạo tại Bệnh viện miền Nam Việt Nam |
| 9 | 14:42 – 14:51 | Nguyễn Thị Phong Lan | Bệnh viện K Trung ương | Chất lượng cuộc sống của người bệnh mang hậu môn nhân tạo vĩnh viễn và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện K Trung ương năm 2018-2019 |
| 10 | 14:51 – 15:00 | Nguyễn Thị Thanh Trúc | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Đánh giá chất lượng cuộc sống và một số yếu tố liên quan ở người bệnh thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới |
| 11 | 15:00 – 15:09 | Nguyễn Thành Trung | Bệnh viện Trung ương Huế | Kiểm soát môi trường âm thanh, ánh sáng và hoạt động chăm sóc để tăng chất lượng giấc ngủ cho bệnh nhân sau mổ tim hở |
| **15:09 – 15:30: Thảo luận, nghỉ giải lao** | | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Báo cáo viên** | **Đơn vị công tác** | **Tên báo cáo** |
| **HỘI TRƯỜNG 7: PHIÊN 4 - ĐIỀU DƯỠNG: THỰC HÀNH CHĂM SÓC**  **Chủ tọa: TS. Trần Quang Huy, TS. Trương Quang Trung, ThS. Trần Văn Oánh, ĐDCK2. Phan Cảnh Chương** | | | | |
| 1 | 15:30 – 15:39 | Nguyễn Thị Châm | Bệnh viện E | Ứng dụng Anchor fast trong phòng loét tỳ đè tại Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện E năm 2018 |
| 2 | 15:39 – 15:48 | Nguyễn Ngọc Vân | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh | Không thay băng mỗi ngày cho người bệnh sau phẫu thuật cắt bướu giáp nhân |
| 3 | 15:48 – 15:57 | Đào Thanh Xuyên | Bệnh viện HN Việt Đức | Kết quả chăm sóc nhiễm khuẩn vết mổ tại khoa Phẫu thuật tiêu hóa, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 4 | 15:57 – 16:06 | Nguyễn Hồng Đạo | Bệnh viện HN Việt Tiệp Hải Phòng | Đánh giá kết quả ứng dụng liệu pháp hút áp lực âm chăm sóc khuyết hổng phần mềm tại bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải phòng từ 2014 đến 2018. |
| 5 | 16:06 – 16:15 | Nguyễn Thị Quỳnh Phương | Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh - Nghệ An | Thực trạng chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật nội soi u phì đại lành tính tiền liệt tuyến tại Khoa Ngoại tiết niệu, Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh tỉnh Nghệ An |
| 6 | 16:15 – 16:24 | Nguyễn Bá Anh | Bệnh viện HN Việt Đức | Đánh giá công tác chăm sóc và phục hồi chức năng cho bệnh nhân sau phẫu thuật thay khớp gối nhân tạo tại khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện HN Việt Đức |
| 7 | 16:24 – 16:33 | Vũ Bá Quỳnh | Bệnh viện TW Quân đội 108 | Đánh giá kết quả chăm sóc bệnh nhân sau phẫu thuật cắt khối tá tụy tại Khoa Giải phẫu Gan Mật Tụy Bệnh viện TW Quân đội 108 |
| 8 | 16:33 – 16:42 | Nguyễn Thị Lam | BV Đại học Y Dược TP. HCM | Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật giảm béo |
| 9 | 16:42 – 16:51 | Phạm Thị Thu Hà | Bệnh viện Thanh Nhàn | Sử dụng thang điểm VAS trong đánh giá mức độ đau của bệnh nhân xẹp đốt sống ngực thắt lưng do loãng xương tại BV Thanh Nhàn |
| 10 | 16:51 – 17:00 | Chu Văn Long | Bệnh viện HN Việt Đức | Nguy cơ và yếu tố liên quan đến viêm tĩnh mạch sau đặt Catheter tĩnh mạch ngoại vi tại bệnh viện HN Việt Đức. |
| 11 | 17:00 – 17:09 | Trịnh Thanh Bình | Bệnh viện HN Việt Đức | Tình trạng dinh dưỡng của người bệnh tim mạch trước phẫu thuật tại Khoa Phẫu thuật tim mạch Bệnh viện HN Việt Đức năm 2018 |
| **17:09 – 17:30: Thảo luận, kết thúc Hội nghị** | | | | |